

Số: /KH-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật Thủ đô

Ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại Kỳ họp lần thứ 7, Quốc hội Khóa XV đã thông qua Luật Thủ đô (Luật số 39/2024/QH15). Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 (trong đó có 5 nội dung có hiệu lực thi hành từ 01/7/2025). Để triển khai thi hành Luật Thủ đô kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Thủ đô với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thi hành Luật Thủ đô bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.
- Xác định các nội dung công việc, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thi hành Luật.
- Nâng cao nhận thức về Luật Thủ đô, chính sách xây dựng và phát triển Thủ đô, trách nhiệm của các cấp, các ngành và địa phương trong việc thi hành Luật Thủ đô.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của HĐND, UBND Thành phố; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Thủ đô.
- Xác định lộ trình cụ thể để bảo đảm Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết và văn bản được giao theo thẩm quyền để thi hành Luật Thủ đô được thực hiện thống nhất, đồng bộ trên địa bàn Thành phố kể từ ngày Luật có hiệu lực thi hành.
- Thường xuyên, kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ, giải quyết vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện để đảm bảo tiến độ, hiệu quả của việc triển khai thi hành Luật Thủ đô.

II. NỘI DUNG

1. Xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật để tổ chức thi hành Luật Thủ đô

Các Sở, ban, ngành Thành phố được phân công nhiệm vụ chủ trì tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật để quy định các nội dung tại các Phụ lục kèm theo kế hoạch này, thực hiện như sau:

a) Nội dung quy định chi tiết Luật Thủ đô

- Nội dung quy định chi tiết Luật Thủ đô thuộc thẩm quyền của Chính phủ: 6 nội dung (trong đó: 03 nội dung cần ban hành trước ngày 01/01/2025, 03 nội dung cần ban hành trước ngày 01/7/2025).

- Nội dung quy định chi tiết Luật Thủ đô thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố: 32 nội dung (trong đó: 28 nội dung cần ban hành trước ngày 01/01/2025, 4 nội dung cần ban hành trước ngày 01/7/2025).

- Nội dung quy định chi tiết Luật Thủ đô thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố: 11 nội dung (trong đó: 11 nội dung cần ban hành trước ngày 01/01/2025)

Đối với nội dung cần ban hành VBQPPL thuộc thẩm quyền của Chính phủ: các Sở, ngành được giao nhiệm vụ tham mưu khẩn trương xây dựng văn bản của UBND Thành phố đề nghị các bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có liên quan phối hợp tổ chức thực hiện.

Đối với nội dung cần ban hành VBQPPL thuộc thẩm quyền của Thành phố: Các Sở, ban, ngành được giao nhiệm vụ chủ trì xây dựng văn bản chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện, khẩn trương tham mưu triển khai xây dựng văn bản theo trình tự, thủ tục quy định trong Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật trình cấp có thẩm quyền ban hành; trong đó tập trung nguồn lực ưu tiên xây dựng những quy định chi tiết ban hành, có hiệu lực cùng thời điểm với Luật Thủ đô có hiệu lực (ngày 01/01/2025); Đối với những nội dung có hiệu lực thi hành từ 01/7/2025 là những nội dung phức tạp, cần thực hiện việc nghiên cứu kỹ và triển khai việc xây dựng văn bản, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành trong quý I, II/2025.

Việc xây dựng các văn bản quy định chi tiết cần được xác định theo nội dung được giao có liên quan với nhau hoặc có tính chất tương đồng về phạm vi, lĩnh vực để đưa xây dựng, ban hành trong một văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm thuận lợi, đồng bộ cho quá trình triển khai thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết.

Sở Tư pháp có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành được giao nhiệm vụ lập danh mục VBQPPL thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND, UBND Thành phố trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định trong tháng 7/2024.

b) Văn bản quy phạm pháp luật được ban hành để thực hiện thẩm quyền được giao trong Luật Thủ đô

- Nội dung thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố: 21 nội dung.
- Nội dung thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố: 04 nội dung.
- Nội dung thuộc thẩm quyền của HĐND quận, thị xã: 01 nội dung.

Các Sở, ban, ngành được giao nhiệm vụ chủ trì xây dựng văn bản chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện, tập trung rà soát, nghiên cứu đề xuất những nội dung trọng tâm, trọng điểm, cần thiết, có khả năng thực hiện ngay để ban hành sớm, có hiệu lực cùng với hiệu lực thi hành của Luật Thủ đô.

Đối với những nội dung còn cần nghiên cứu, đánh giá, bảo đảm các điều kiện thực tiễn, nguồn lực thực hiện, sự đồng thuận của xã hội thì thực hiện thận trọng, chắc chắn, đề xuất ban hành khi đã đánh giá đầy đủ các yếu tố liên quan, phù hợp để triển khai thực hiện.

2. Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể được giao trong Luật Thủ đô

Căn cứ quy định của Luật Thủ đô, các sở, ban, ngành có trách nhiệm sau đây:

a) Thực hiện việc rà soát, tham mưu triển khai các nhiệm vụ xây dựng chương trình, đề án, văn bản cá biệt để thực hiện quy định giao trong Luật Thủ đô tại mục 2 các Phụ lục 1,2,3 kèm theo Kế hoạch này, bao gồm:

- Nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ (02 nhiệm vụ): các sở, ban, ngành Thành phố được giao tham mưu đề xuất văn bản đề nghị của UBND Thành phố gửi các Bộ, ngành thuộc Chính phủ được giao chủ trì để triển khai thực hiện.

- Nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố (07 nhiệm vụ), của UBND Thành phố (12 nhiệm vụ): Căn cứ tình hình thực tiễn, nguồn lực bảo đảm thực hiện, các sở, ban, ngành được giao chủ trì chủ động tham mưu xây dựng Kế hoạch của UBND Thành phố để triển khai thực hiện, trong đó phải xác định cụ thể nội dung nhiệm vụ, phân công trách nhiệm thực hiện, kết quả sản phẩm, tiến độ thực hiện, dự kiến nguồn kinh phí tổ chức thực hiện

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác được giao trong Luật:

- Các Sở, ban, ngành Thành phố chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Văn phòng UBND Thành phố, Sở Tài chính, các sở, ban, ngành Thành phố, UBND cấp huyện có liên quan rà soát, tham mưu xây dựng các quy định về phân cấp, quyết định ủy quyền theo quy định của Luật Thủ đô, văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Thủ đô trình HĐND, UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố sau khi Luật Thủ đô có hiệu lực thi hành.

UBND cấp huyện chủ động xây dựng Đề án về phân cấp, ủy quyền, quy định về việc phân cấp để xem xét, quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền

quyết định theo quy định của Luật Thủ đô.

- Các sở, ban, ngành Thành phố chủ động thực hiện việc rà soát các quy định hiện hành của Trung ương và Thành phố về chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi đối với các nhiệm vụ chi sử dụng ngân sách Thành phố; tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí, đơn giá trong các lĩnh vực đề đề xuất việc xây dựng, ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung thay thế các quy định có liên quan.

Sở Tài chính chủ trì tổng hợp đề xuất tổng thể về việc xây dựng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách của Thành phố theo khả năng bố trí ngân sách các cấp của Thành phố; các cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố chủ trì tổng hợp, đề xuất ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí, đơn giá trong các lĩnh vực.

3. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và tập huấn thi hành Luật Thủ đô

a) Triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến và tập huấn thi hành Luật Thủ đô

- Sở Tư pháp có trách nhiệm chủ trì tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật về Thủ đô với các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định, trình Hội đồng phối hợp công tác Phổ biến giáo dục pháp luật Thành phố ban hành làm căn cứ chỉ đạo triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về Thủ đô trên địa bàn Thành phố.

Chủ trì biên soạn tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến, tập huấn Luật Thủ đô; tham mưu UBND Thành phố chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng dự thảo các văn bản quy định chi tiết Luật Thủ đô để tổ chức tuyên truyền, phổ biến, lấy ý kiến rộng rãi các cơ quan, đối tượng thi hành Luật Thủ đô.

- Các sở, ngành, UBND quận, huyện, thị xã chủ động phối hợp với Sở Tư pháp triển khai tuyên truyền, phổ biến Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật trong ngành, lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

- Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã chủ động tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về Thủ đô đến cán bộ, công chức thuộc cơ quan, đơn vị bằng các hình thức phù hợp.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ động phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí ở trung ương, chỉ đạo các cơ quan thông tấn và báo chí của Thành phố có kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật về Thủ đô bằng nhiều hình thức đến các cơ quan, tổ chức, Nhân dân.

- Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, Báo Hà Nội mới, Báo Kinh tế Đô thị, các cơ quan thông tấn, báo chí thuộc Thành phố có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến pháp luật về Luật Thủ đô; mở chuyên trang, chuyên mục để giới thiệu về những nội dung đổi mới quan trọng của Luật Thủ đô.

- Đề nghị Ban Tuyên giáo Thành uỷ quan tâm chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Thủ đô để các chủ trương, chính sách của Đảng về xây dựng, phát triển Thủ đô được phổ biến sâu rộng trong Nhân dân, sớm đi vào cuộc sống, phát huy hiệu lực, hiệu quả trong việc xây dựng Thủ đô.

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và các tổ chức trị - xã hội xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình phổ biến pháp luật về Thủ đô đến các hội viên.

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về Thủ đô phải được tiến hành thường xuyên, liên tục với nội dung thiết thực và hình thức phù hợp đối với từng đối tượng. Trước mắt, trong quý III, IV năm 2024 mở đợt phổ biến, tuyên truyền Luật Thủ đô rộng rãi trước khi Luật có hiệu lực thi hành.

b) Tổ chức các hội nghị tập huấn về Luật Thủ đô

- Tổ chức tập huấn thi hành Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết Luật Thủ đô cấp Thành phố:

+ Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân Thành phố.

+ Đối tượng tập huấn: cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc HĐND, UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội; Lãnh đạo UBND cấp huyện; doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn Thành phố.

+ Hình thức: trực tiếp và trực tuyến.

+ Tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp

+ Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

- Tổ chức Hội nghị tập huấn thi hành Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết Luật Thủ đô ở cấp huyện:

+ Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

+ Đối tượng tập huấn: cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc HĐND, UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện; UBND cấp xã.

+ Hình thức: trực tiếp và trực tuyến.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

- Tổ chức tập huấn chuyên sâu về Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Thủ đô:

+ Cơ quan chủ trì:

Các sở, ban, ngành Thành phố tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức, người làm công tác tham mưu, quản lý nhà nước ở cấp Thành phố, huyện, xã trong các lĩnh vực về chuyên đề, nội dung chuyên sâu liên quan trong Luật

Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Thủ đô.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

4. Tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật

a) Sở Tư pháp làm đầu mối, phối hợp với các sở, ban, ngành Thành phố thực hiện hệ thống hóa, lập danh mục các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quy định của Luật Thủ đô; rà soát đề trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới, đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Thủ đô.

b) Các sở, ban, ngành Thành phố căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan thuộc lĩnh vực mình phụ trách, trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới, đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Thủ đô.

c) Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã có trách nhiệm tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan thuộc thẩm quyền ban hành, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết Luật Thủ đô.

d) Các Sở, ban, ngành, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã chủ động triển khai thực hiện các nội dung đã giao tại điểm b và điểm c của mục này, gửi danh mục các văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ về Sở Tư pháp trước ngày 30 tháng 8 năm 2025 để tổng hợp, theo dõi, đôn đốc và phối hợp thực hiện theo quy định.

đ) Đề nghị Thường trực HĐND Thành phố chỉ đạo các ban của HĐND Thành phố rà soát, đề xuất HĐND Thành phố sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và hoạt động của HĐND, các ban của HĐND các cấp của Thành phố, đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Thủ đô.

5. Tổ chức theo dõi thi hành Luật Thủ đô

a) Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện có trách nhiệm đôn đốc, thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của Luật Thủ đô thuộc phạm vi quản lý; tham mưu UBND Thành phố trong việc đôn đốc, thanh, kiểm tra, giám sát thực hiện các quy định của Luật Thủ đô và xử lý các vi phạm trong tổ chức thi hành Luật Thủ đô trên địa bàn Thành phố.

b) Sở Tư pháp tham mưu xây dựng Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật về Thủ đô nhằm xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện các quy định pháp luật về Thủ đô;

c) Các sở, ban, ngành tham mưu xây dựng kế hoạch chuyên đề theo dõi thi hành pháp luật về Thủ đô trong các lĩnh vực; chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, các sở, ban ngành, quận, huyện, thị xã liên quan tổ chức triển khai kế hoạch và báo cáo, kiến nghị cấp có thẩm quyền của Thành phố theo quy định.

d) Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan căn cứ kết quả thi hành Luật Thủ đô chủ động đề xuất việc áp dụng quy định trong các luật, nghị quyết của Quốc hội ban hành sau ngày Luật Thủ đô có hiệu lực thi hành có nội dung khác với quy định của Luật Thủ đô do việc áp dụng quy định đó sẽ thuận lợi hơn cho việc xây dựng, phát triển, quản lý và bảo vệ Thủ đô, tham mưu UBND Thành phố báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố cho ý kiến trước khi báo cáo đề nghị Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định theo quy định tại khoản 2 Điều 4 của Luật Thủ đô;

đ) Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành Thành phố, UBND cấp huyện tham mưu UBND Thành phố định kỳ 03 năm tổ chức sơ kết, báo cáo HĐND Thành phố, Chính phủ về việc thực hiện Luật Thủ đô; báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thi hành Luật Thủ đô khi có yêu cầu.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm:

Giúp Ủy ban nhân dân Thành phố theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các Sở, ban, ngành, đơn vị thuộc Thành phố, UBND cấp huyện, xã triển khai thực hiện nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ;

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Ban Pháp chế tham mưu xây dựng Nghị quyết của HĐND Thành phố về kinh phí bảo đảm cho hoạt động xây dựng, ban hành VBQPPL để triển khai thi hành Luật Thủ đô;

Phối hợp với các sở, ban, ngành tham mưu việc khảo sát, nghiên cứu, trao đổi với các địa phương trong nước về xây dựng các quy định được giao trong Luật Thủ đô, các Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm các cơ chế, chính sách đặc thù của các tỉnh, thành phố.

2. Các sở, ban, ngành Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này.

3. Đề nghị Thường trực HĐND Thành phố chỉ đạo các Ban thuộc HĐND Thành phố tham gia phối hợp với các Sở, ngành Thành phố triển khai thực hiện các nhiệm vụ xây dựng văn bản để triển khai thi hành Luật Thủ đô theo phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai thi hành Luật Thủ đô để chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp của Thành phố và các tổ chức thành viên của Mặt trận tăng cường việc tuyên truyền, phổ biến về Luật Thủ đô; vận động các tổ chức và

Nhân dân Thủ đô trong việc thực hiện các chính sách, quy định của Luật Thủ đô về xây dựng, phát triển, quản lý và bảo vệ Thủ đô; thực hiện việc giám sát thi hành chính sách, pháp luật về Thủ đô; tổ chức phản biện xã hội đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật giao Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành theo quy định của Luật Thủ đô.

5. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước các cấp của Thành phố và các nguồn khác theo quy định của pháp luật. Sở Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn các sở, ban, ngành về việc lập dự toán, thực hiện dự toán để triển khai nhiệm vụ theo Kế hoạch này.

6. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, trường hợp các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương ban hành kế hoạch hoặc văn bản chỉ đạo triển khai thi hành Luật Thủ đô có nội dung khác với Kế hoạch này, Sở Tư pháp có trách nhiệm tổng hợp, tham mưu UBND Thành phố kịp thời điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch để tổ chức thực hiện.

Trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện Kế hoạch, đề nghị các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã kịp thời phản ánh về UBND Thành phố (qua Sở Tư pháp tổng hợp) để hướng dẫn giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- Thường trực TU; TT HĐND TP;
- Ủy ban MTTQVN TP Hà Nội;
- Các Ban Đảng thuộc Thành ủy;
- Các Ban của HĐND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành, đơn vị thuộc Thành phố;
- HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Các phòng: NC, KTTH, KTN, ĐT, TNMT;
KGVX, TH, HC-QT, Trung tâm TTĐT;
- Các báo, đài: Hà Nội mới, Kinh tế và Đô thị,
Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Sỹ Thanh